

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN**

Số: 100 /UBND-KTHT

V/v phương án quy hoạch xây dựng vùng huyện để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Triệu Sơn, ngày 15 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa.

Ngày 08/01/2020, UBND huyện Triệu Sơn nhận được văn bản số 97/SKHĐT-QH ngày 08/01/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc khẩn trương hoàn thiện phương án quy hoạch xây dựng vùng huyện để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045. UBND huyện Triệu Sơn báo cáo những nội dung sau:

1. Phạm vi và định hướng phát triển trọng tâm của vùng huyện:

- Tính chất chức năng vùng huyện: Là vùng phát đô thị gắn với khu công nghiệp tập trung; Đầu mối giao thông kết nối giữa khu vực miền núi phía Tây tỉnh Thanh Hóa với khu vực đồng bằng, trung du.

- Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện: Khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế nhanh và bền vững; phấn đấu đến năm 2025, huyện Triệu Sơn có quy mô nền kinh tế gấp hơn 1,8 lần năm 2020, đạt huyện nông thôn mới và trở thành huyện khá của tỉnh; lĩnh vực giáo dục, y tế phát triển nằm trong tốp đầu của tỉnh; chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội được nâng lên; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống nhân dân; tiếp tục tinh gọn bộ máy, tinh giảm biên chế, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

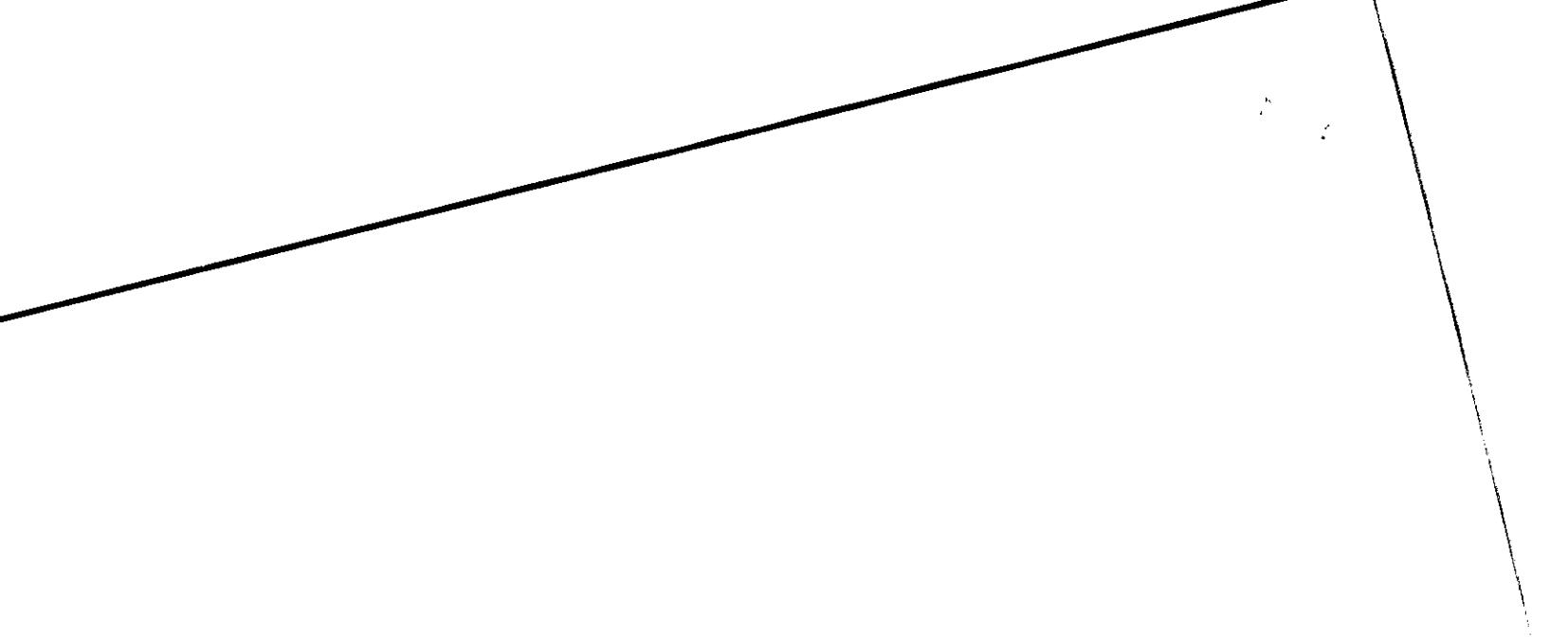
2. Yêu cầu về lựa chọn các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cho quy hoạch xây dựng vùng huyện thời kỳ 2021-2030:

2.1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân hàng năm giai đoạn 2021 - 2030 đạt 13,2% trở lên, trong đó: nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,2%; công nghiệp - xây dựng tăng 14,1%; dịch vụ tăng 14,6%.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 68 triệu đồng.
- Tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm giữ ở mức 100 nghìn tấn.

- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao đạt 1.500 ha.



- Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thuỷ sản đạt 160 triệu đồng.

- Tỷ lệ tăng thu ngân sách hàng năm so với dự toán tỉnh giao từ 15% trở lên.

- Đến năm 2022 có 100% số xã và 100% số thôn đạt chuẩn nông thôn mới (NTM), huyện đạt huyện NTM; đến năm 2025 có 8 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, chiếm 25% số xã, 2 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, chiếm 6,2% số xã, 10 thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, chiếm 4,4% số thôn.

- Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt 15%.

- Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ và tỉnh lộ) được cứng hóa đạt 98%.

2.2. Về văn hóa – xã hội

- Tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm dưới 0,54%.

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn 25%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76% trở lên.

- Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm đạt 100%.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 95% trở lên.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn dưới 8%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số đạt 95%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn đạt trên 85%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm từ 2,5% trở lên.

2.3. Về môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định 12,2%.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 98% trở lên; trong đó tỷ lệ dùng nước sạch đạt 20% trở lên.

- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt trên 65%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 90%.

2.4. Về an ninh trật tự

- Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt 85% trở lên.

3. Phương án phát triển hệ thống các đô thị, trung tâm cụm xã và các khu chức năng:

- Định hướng phát triển đô thị và các điểm dân cư nông thôn:

+ Tập trung huy động mọi nguồn lực vào đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, đầu tư một số công trình có sức lan tỏa, tạo điểm nhấn để thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển đô thị; hoàn thành đầu tư xây dựng Khu đô thị

mới Sao mai xã Minh Sơn và Thị trấn Triệu Sơn, khu dân cư mới kết hợp dịch vụ thương mại tại thị trấn Nưa. Lập quy hoạch chi tiết 1/500 các khu chức năng theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị Nưa, quy hoạch mở rộng Thị trấn Triệu Sơn và các quy hoạch chung đô thị đã được duyệt; lập đề án công nhận các đô thị Đà và đô thị Gốm đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.

+ Hoàn thành sắp xếp, kiện toàn các đơn vị hành chính cấp xã đảm bảo tiêu chuẩn đơn vị hành chính theo Nghị quyết 1211/2016/NQ-UBTVQH.

- Định hướng phát triển không gian các khu chức năng: Phát triển 04 Cụm Công nghiệp trên địa bàn huyện gồm: cụm công nghiệp - TTCN vừa và nhỏ liên xã Dân Lực - Dân Lý - Dân Quyền (quy mô 50ha), cụm công nghiệp Nưa (quy mô 20ha), cụm công nghiệp xã Hợp Thắng (quy mô 70ha) và cụm làng nghề đá Đồng Thắng (quy mô 5,5ha). Với các ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, may mặc, vật liệu xây dựng, chế biến nông - lâm - thủy sản, chế tác đá...

4. Định hướng hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật:

4.1. Định hướng phát triển cơ sở hạ tầng xã hội:

- Trung tâm hành chính – chính trị cấp vùng: Trung tâm hành chính – chính trị ổn định tại Thị trấn huyện Triệu Sơn, hoàn thành chỉnh trang khuôn viên trụ sở làm việc HĐND – UBND huyện Triệu Sơn.

- Hoàn thành đầu tư nâng cấp Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn với quy mô 320 giường bệnh.

- Tại thị trấn huyện Triệu Sơn đầu tư xây dựng mới các công trình: Trung tâm y tế huyện; Trung tâm VHTT-TTDL và nhà truyền thống huyện; Nhà thi đấu đa năng huyện Triệu Sơn; Xây mới trụ sở làm việc Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện Triệu Sơn.

4.2. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) Giao thông:

Xây dựng hệ thống đường bộ đến năm 2030 đảm bảo tiêu chuẩn Huyện Nông thôn mới.

- Xây dựng mới Đường kết nối Quốc lộ 47C với đường từ CHK Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn, huyện Triệu Sơn, quy mô đường phố chính đô thị.

- Nâng cấp, mở rộng các cầu yếu trên tuyến Tỉnh lộ 514, 514B.

- Nâng cấp đường huyện từ xã Thọ Dân đi xã Xuân Thọ - Thọ Bình và đường huyện từ Quốc lộ 47 (xã Thọ Dân) đi xã Thọ Cường - Thọ Sơn - Bình Sơn, đạt tiêu chuẩn đường cấp V trở lên.

b) Bến xe khách: Dự kiến bố trí 04 bến xe loại IV tại các khu vực thị trấn Triệu Sơn, thị trấn Nưa, xã Hợp Thành và tại xã Thọ Dân.

c) San nền: Yêu cầu chung phù hợp với tổ chức hệ thống thoát nước mưa hiện có; tận dụng đến mức cao nhất địa hình tự nhiên và hệ thống cây xanh hiện có, hạn chế khói lượng đào đắp và hạn chế chiều cao đất đắp. Cao độ san nền được tính toán cho từng khu vực, trong đó có dự báo, ứng phó với biến đổi khí hậu do nước biển dâng.

d) Thoát nước, thủy lợi: Đầu tư cải tạo nâng cấp, xây dựng hệ thống công trình thủy lợi đầu mối trên địa bàn huyện:

- Xây mới trạm bơm tiêu Đồng Quai, xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn.
- Nâng cấp hệ thống trạm bơm tưới xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn
- Sửa chữa, nâng cấp hồ Nấp Mới - Nông Dân, xã Triệu Thành.
- Sửa chữa, nâng cấp hồ Hương Sơn, xã Vân Sơn.

e) Cấp nước:

- Nguồn cấp nước đô thị và khu công nghiệp là nguồn nước mặt lấy từ hệ thống kênh Nam.

- Nguồn cấp nước sinh hoạt nông thôn giai đoạn đầu sử dụng nguồn nước ngầm; giai đoạn dài hạn sẽ sử dụng chung với hệ thống cấp nước đô thị.

- Nguồn cấp nước tưới tiêu nông nghiệp lấy từ hệ thống kênh Nam, sông Nhơm. Ngoài ra còn lấy từ các hồ hiện có trong huyện cấp cục bộ cho khu vực xung quanh hồ.

f) Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang:

* Định hướng thoát nước thải:

- Hoàn thiện hệ thống thu gom, xử lý nước thải, đảm bảo xử lý tổng lượng nước thải đến năm 2030 đạt 80%.

- Các đô thị, khu công nghiệp quy hoạch hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn, có các trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn và được kiểm soát chặt chẽ. Các trung tâm xã, điểm dân cư nông thôn quy hoạch hệ thống thoát nước chung; nước thải được xử lý cục bộ trước khi thoát vào hệ thống thoát nước chung.

* Định hướng quản lý chất thải rắn:

Chất thải rắn (gồm CTR thông thường và độc hại từ sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, nông lâm nghiệp, y tế ...) được phân loại triệt để tại nguồn theo đúng tính chất; thu gom vận chuyển tới khu xử lý chất thải rắn tại nhà máy xử lý rác thải xã Thái Hòa – Vân Sơn (khoảng 5ha) và xã Hợp Thắng (khoảng 5ha).

* Quản lý nghĩa trang: Đổi mới với các nghĩa trang hiện có đảm bảo khoảng cách an toàn vệ sinh môi trường từng bước cải tạo, mở rộng diện tích, xây dựng hoàn thiện hạ tầng theo các quy định hiện hành về chỉ tiêu đất nghĩa trang, vệ sinh môi trường.

5. Sơ bộ nhu cầu bổ sung đất xây dựng thời kỳ 2021-2030:

- Nhu cầu đất xây dựng đô thị 1.296,29ha, trong đó đất dân dụng 964,63ha, đất ngoài dân dụng 274,16ha, đất hạ tầng kỹ thuật 57,5ha.

- Nhu cầu đất xây dựng nông thôn 5.647,5ha, trong đó đất ở 5.545ha, đất công trình công cộng 69ha, đất hạ tầng kỹ thuật 33,5ha.

- Nhu cầu đất xây dựng các khu chức năng 1.329,67ha, trong đó đất cụm công nghiệp 249,57ha, đất thương mại dịch vụ 462,6ha, đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 617,5ha.

- Nhu cầu đất xây dựng hạ tầng xã hội cấp huyện 291ha.

- Nhu cầu đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật và công trình đầu mối cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia 3.289,1ha.

6. Xác định danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư; nguồn vốn thực hiện:

6.1. Các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- Giao thông: Ưu tiên xây dựng mới Đường kết nối Quốc lộ 47C với đường từ CHK Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn, huyện Triệu Sơn, quy mô đường phố chính đô thị, dự kiến TMĐT 298 tỷ, trong đó ngân sách tỉnh 240 tỷ đồng.

- Cấp điện, cấp nước: Ưu tiên bổ sung các trạm biến áp và đường dây 110KV đảm bảo nguồn cung cấp điện; Hoàn thành dự án nhà máy nước tại xã Tân Ninh với công suất cấp nước 9.800 m³/ngày đêm.

- Quản lý chất thải rắn: Ưu tiên xây dựng nhà máy xử lý rác thải tại xã Thái Hòa – Vân Sơn.

- Hạ tầng nông nghiệp, thủy lợi: Ưu tiên xây mới trạm bơm tiêu Đồng Quai, xã Thọ Tân, dự kiến TMĐT 35 tỷ, trong đó ngân sách tỉnh 30 tỷ.

6.2. Các dự án phát triển hạ tầng cơ sở kinh tế - xã hội:

- Hạ tầng khu công nghiệp: Ưu tiên dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp - TTCN vừa và nhỏ liên xã Dân Lực - Dân Lý - Dân Quyền.

- Hạ tầng khu đô thị mới Sao mai xã Minh Sơn và Thị trấn Triệu Sơn, khu dân cư mới kết hợp dịch vụ thương mại tại thị trấn Nưa.

- Hệ thống công trình dịch vụ, thương mại: Xây dựng, nâng cấp chợ thị trấn Triệu Sơn; các trung tâm thương mại và siêu thị tại các khu vực phát triển đô thị.

- Hệ thống công trình văn hóa - thể thao: Ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa tổng hợp, trung tâm hội chợ triển lãm và quảng cáo, trung tâm tập luyện thể thao, nhà thi đấu, sân vận động, vv... đảm bảo tiêu chuẩn đô thị.

- Hệ thống công trình y tế: Ưu tiên đầu tư nâng cấp Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn với quy mô 320 giường bệnh, dự kiến TMĐT 115 tỷ, trong đó ngân sách tỉnh 80,5 tỷ, ngân sách huyện 23 tỷ còn lại 11,5 tỷ từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của BV đa khoa huyện.

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo những nội dung trên để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./. 

Nơi nhận :

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KTHT.

CHỦ TỊCH



Vũ Đức Kính